

Bản án số: 69/2021/HS-PT  
Ngày: 14-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Thảo

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Tiến Hiệp

Bà Lê Hồng Hạnh

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:***  
Bà Đàm Thị Vang- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/HSPT ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

**Nguyễn Văn L** (tên gọi khác: Lâm đen), sinh năm: 1956 tại Bình Phước; nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện N, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 03/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: La Tuyết Tr, sinh năm: 1979; bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không, tiền sự: không.

Nhân thân:

Năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận 11, thành phố H xử phạt 07 năm tù theo Bản án số 111/2010/HSST ngày 31/8/2010 về hành vi “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự”.

Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 02 năm tù theo bản án số 14/2017/HSST ngày 03/03/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2020, đến ngày 28/12/2020 bị tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

1. **Thái Hoàng Q**, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp Hiệp Thành Tân, xã Lộc Hiệp, huyện N, tỉnh Bình Phước.

2. **Lâm Thiên Ph**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện N, tỉnh Bình Phước.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2020 L điều khiển xe mô tô biển số 70B1-324.32 chở Lâm Thiên Ph đi từ nhà L đến nhà của anh Thái Hoàng Q, sinh năm 1972, ngụ tại ấp H, xã H, huyện N để xin bóng đèn. Khi đến nhà anh Q ngồi chơi nói chuyện được khoảng 10 phút thì Q, L và Ph sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy được một lúc thì lực lượng Công an huyện N kết hợp với Công an xã L vào kiểm tra phát hiện 01 bịch nylon bên trong có chất rắn màu trắng (nghi ma túy) được cất giấu trên bàn thờ ông tảo nhà của Q. L khai nhận gói ma túy nói trên là của L nên lực lượng Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ: 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng (nghi ma túy) niêm phong có chữ ký xác nhận của L, người chứng kiến và đóng dấu Công an xã L, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 (một) ĐTDĐ hiệu OPPO màu tím có ốp màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YINXIANG biển số 70B1 – 324.32; 01 (một) chai nhựa phía trên nắp gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) đoạn thủy tinh màu trắng dạng phễu.

Căn cứ Kết luận giám định số 11 ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 (Một) bịch nylon hàn kín (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,3887g (không phải ba tám tám bảy gam).

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 19/12/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/9/2021 bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo kêu oan

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, rút yêu cầu kêu oan mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, tuổi đã cao, sức khỏe yếu, là lao động chính của gia đình, có vợ nhưng đã bỏ đi, bị cáo có trách nhiệm nuôi 02 con ăn học.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, đánh giá toàn diện tính chất của vụ án xử phạt các bị cáo mức án như trên là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo xin thay đổi yêu cầu kháng cáo; cụ thể xin rút yêu cầu không kêu oan mà chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy việc xin thay đổi yêu cầu kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc và phù hợp với pháp luật quy định tại điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ và qua kết quả thẩm vấn, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô chở Lâm Thiên Ph đến nhà của anh Thái Hoàng Q. Tại đây cả 3 người có sử dụng ma túy, khi lực lượng Công an đến kiểm tra, bị cáo đem bịch nilon bên trong có chất rắn màu trắng giấu ở vị trí phía sau bàn thờ ông tảo nhà của Q với khối lượng là: 0,3887g loại Methamphetamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Nhận thấy cần cho bị cáo hưởng tình tiết “*thành khẩn khai báo*” vì bị cáo đã khai nhận hành vi của mình và không còn kêu oan. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, tuổi đã cao, là lao động chính của gia đình, có trách nhiệm chăm sóc 02 con tuổi còn nhỏ. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết lại.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt. Cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1, khoản 2 Điều, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 19/12/2020.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện N (4);
- Chi cục THADS huyện N (1);
- Công an huyện N (1);
- CQĐT Công an huyện N (1)
- Cơ quan THAHS CA huyện N (1)
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP, lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thanh Thảo**